

# Phân tử thế kỷ tu học



Phật tử Âu Châu có gì để „hãnh diện“ không nhỉ? Có nhiều lắm! Nhưng đáng kể nhất phải là những Khóa Tu học Phật Pháp Âu Châu hằng năm vào dịp hè. Mùa hè năm nay tại đất nước có vịnh hồ ngút ngàn thông reo của xứ Bắc Âu, đã được vinh dự tổ chức Khóa Tu học Phật Pháp Âu Châu kỳ 25 tại Turku xứ Phần Lan từ ngày 25 tháng 7 đến mùng 4 tháng 8 năm 2013.

Vị Hòa Thượng „bất khả tư nghi“ của chùa Khánh Anh đã khai thị cho 25 khóa, với hạnh nguyện „Ngày nào Phật tử Âu Châu chưa thành Phật, thì ngài cũng nhất quyết không thành Phật“ (câu này tôi nghe được từ thầy An Chí, MC điều khiển chương trình trong ngày khai mạc). Nhìn dáng vóc bên ngoài của Hòa Thượng trông thật kham nhẫn, nhưng ai có biết chằng bên trong chứa cả một trời... vĩ đại từ những câu nói dí dỏm đến cách tổ chức chu đáo thấm tinh đạo hạnh. Người bắt đầu tổ chức „Khóa học Phật Pháp Khánh Anh“ vào năm 1984 gồm khoảng 30 người, sau đó số học viên tăng dần theo cấp số nhân, để rồi đến năm 1989 Khóa Tu học Phật Pháp Âu Châu kỳ 1 đã thành hình tại Hòa Lan và đến nay chặng đường tu học đã đi được một phần tư thế kỷ. Theo thống kê trong bài khai thị của Hòa Thượng, số học viên đông nhất là trên một ngàn tại khóa tu ở Ý, đứng nhì tại Áo với trên chín trăm học viên và hôm nay ở nơi xa xôi khó đến như Phần Lan cũng lên đến con số 837 người tham dự từ 17 quốc gia, gồm 741 học viên và 96 Tăng Ni.

Danh sách các vị Hòa Thượng tham dự khóa tu tương đối khá dài, các giảng sư nổi tiếng đến từ Hoa Kỳ như Hòa Thượng Thích Hoan, HT Đồng Tuyên và HT Nguyên Siêu. Các vị này dù bận lo tổ chức Khóa Tu học Bắc Mỹ gồm Hoa Kỳ và Canada cùng thời gian khít khao với khóa của Âu Châu, cũng không quản ngại đường xa tuổi già sức yếu sang giảng dạy cho các Phật tử Âu Châu. Các học viên cấp 3 phải nhớ rõ điều này, nên phát nguyện tịnh khẩu và đừng nhập thiền trong giờ học để khỏi phụ công ơn của các ngài.

Đến từ Pháp có HT Minh Tâm và HT Tánh Thiệt, bên Đức chỉ có một HT Như Điền, ba vị này là nòng cốt của ban điều hành Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu được thành lập năm 1990, nghĩa là có sau Khóa Tu Âu Châu một năm. Vị Hòa Thượng đến sau cùng từ „nam bán cầu“ của Úc Châu, có dáng dấp của ngài Di Lạc, làm thầy Quảng Đạo phải tự nguyện đứng hàng thứ hai, đó là HT Quảng Ba nổi danh phong độ một thời với tài thuyết Pháp và Chân Tế. Cùng với sự hiện diện của trên 50 Chư Tăng đến từ các chùa trên thế giới.

Bên Ni Chúng có sự hiện diện của Sư Bà Như Tuấn chùa Phổ Hiền bên Pháp, cùng với gần 40 Ni Chúng của các chùa.



Địa điểm khóa học là một trường Đại học danh tiếng của thành phố Turku, cố đô của xứ Phần Lan khi này còn lệ thuộc vào Thụy Điển. Với bàn tay khéo léo của thầy Thiện Thuận cùng các cộng sự viên của Thầy đến từ Việt Nam, nơi tập thể thao rộng lớn của trường đã biến thành một ngôi Chánh Điện trang nghiêm lộng lẫy, với khung cảnh một ngôi chùa làng mái tranh vách chiếu, hoa thom cúng Phật bằng những lẵng hoa kết hợp giữa hai nền văn hóa Đông Tây, bông lau cũng phát thành cờ cắm chung với những nhánh thông biểu tượng cho xứ sở Phần Lan. Thông thường các khóa tu học của những năm về trước đều do bàn tay và khối óc mỹ thuật của các Thầy Nguyên Lộc và Thông Trí trình bày.

Các quan khách cơ quan chính quyền hay đại diện của Phần Lan tại tỉnh Turku đã đến tham dự buổi lễ khai mạc, đặc biệt nhất vẫn là ông Hiệu trưởng của trường,

một vị Hộ Pháp đáng kể khi ông quyết định cho mượn trường không lấy xu nào, chỉ phải trả tiền điện nước tiêu dùng mà thôi.

Đây là khóa đầu tiên trong 25 khóa có Kiết giới an cư cho Chư Tăng Ni trong 10 ngày, buổi tối tụng kinh Pháp Hoa. Trong suốt khóa tu có 1 ngày dành riêng để Bái Sám và Niệm Phật.

Bắt đầu từ đây các học viên đã đi vào quy củ trường lớp rõ ràng, **lớp 1 a và b** dành riêng cho Oanh Vũ với một tên rất kêu là „Đại học Oanh Vũ“ khoảng 70 em, **lớp 2** dành cho người sơ cơ mới đi tu học lần đầu, hay không tự tin vào vốn liếng Phật Pháp sẵn có của mình, **lớp 3** dành cho các tay cao thủ thượng thừa chuyên đi dự khóa tu và chỉ có cạo đầu mới được lên lớp 4 mà thôi. Do đó **lớp 4** chỉ dành riêng cho các Chư Tăng Ni.

Thời khóa biểu tu học ngày nào cũng giống như ngày nào, sáng mai thức giấc theo tiếng lắc chuông của một vị Thầy có gương mặt thật hiền hòa rất thích hợp cho việc đi khua chuông. Sau đó mọi người với y áo chỉnh tề vân tập đầy đủ trên Chánh điện để tụng một thời Kinh Lăng Nghiêm, còn gọi là Công phu khuya để thu nạp thêm một số thần lực của Thần chú Thủ Lăng Nghiêm. Trong khi chờ đợi ban hành đường và trai soạn lo cho bữa điểm tâm, các học viên đủ mọi lứa tuổi kéo nhau ra sân hoặc theo thầy Hạnh Định luyện khí công và Tài chi, hay theo chị Nguyên Hạnh tập hít thở vận động chân tay múa may quay cuồng cho thân thể thêm cường tráng để còn đủ sức tu học. Chả là chương trình học căng lắm, một ngày ít nhất 3 thời, chưa kể các học viên tinh tấn sau giờ học còn lẻo đẻo bám theo các Thầy để hỏi bài thêm.

Buổi trưa nào cũng có ăn cơm Quá đường trong đại sảnh sát bên Chánh điện, cách bài trí rất đơn sơ chỉ cần 2 câu đối một bên trích lời Phật dạy, bên kia lời Đức Dalai Lama cũng đủ trang trọng đạo khí ngất trời:

*Học rộng, hiểu nhiều, đắm say đạo lý thì Đạo khó hội nhập.  
Kiên trì tâm chí, thực hành thì Đạo rất lớn lao.*

Đức Phật dạy.

*Tôn giáo là liều thuốc làm giảm thiểu xung đột và khổ đau của con người chứ không phải làm chúng thêm trầm trọng.*

Đức Dalai Lama.

Một buổi tối cuối tuần khi các Chư Tôn Tăng Ni đi họp ban điều hành, các học viên được dồn hết vào Chánh điện để nghe một đôi „Song kiếm hợp bích“ gồm 2 Thầy: Thiện Thuận và Hạnh Bảo thuyết Pháp. Đề tài rất nóng bỏng, thích hợp với đại đa số người nghe, có gì đâu chẳng qua cũng chỉ một chữ Tình người ơi! Thầy Thiện Thuận rất được các Phật tử trẻ ái mộ trên „online“, nhất là bài „Bóng mây“ ôi thôi đã làm rơi lệ không biết bao nhiêu người.

Thầy Hạnh Bảo là người trong ban điều hành khóa tu này ở địa phương, Thầy là trụ trì chùa Liên Tâm mới được xây dựng lại sau 20 năm dài yên nghỉ ở thành phố Turku. Nghĩ cũng tội cho Thầy, đang từ một lá ngọc cành vàng con cháu của „Ôn Mệ“ bây giờ trở thành một Thượng Tọa „bán rau“ độ nhật qua ngày, tôi cũng cầu mong cho Thầy tu hành tinh tấn để sau này sẽ trở thành một „Hòa Thượng Cua“.

Một ngày đầu tuần, Giáo hội Phật giáo Thống nhất Âu Châu tổ chức buổi lễ tưởng niệm 50 năm Bồ Tát Thích Quảng Đức vị Pháp thiêu thân. Khi tiếng hát của chị Huỳnh trưởng Gia đình Phật tử vang lên với „Lửa từ bi“, khiến mọi con tim của người nghe cũng hòa theo „trái tim bất diệt“ của vị Bồ Tát này.

Đi tu học mà không nói sơ qua các đề tài giảng của các Thầy là cả một điều thiếu sót. Vì thân này không thể sẻ ra làm 4 được nên tôi chọn lớp 3 có nhiều giảng sư thượng hạng để giải trình. Bình thường các Pháp sư hay ngồi trên Pháp tòa cao nhìn xuống để giảng, nhưng lớp 3 lại ngồi ngược theo dòng đời làm các giảng sư phải nhướng cổ nhìn lên trên, chẳng ổn tí nào!



. **HT Thắng Hoan:** chuyên gia về Duy thức học, khi cầm Micrô đứng trên bục giảng, ngài thao thao bất tuyệt giảng không biết mệt. Nào là “*Tôi đi tìm lại cái tôi*”, ngoại quán là nghe tiếng lòng đừng nghe tiếng nói, nội quán là xóa “memory” quán ngược trong tâm. Đừng để anh Mạc Na Thức “control” ý thức, khi ý thức trở dậy phải “clean up” ngay. Nhờ chút vốn liếng Anh ngữ nhỏ nhoi còn sót lại, tôi mới hiểu nổi bài giảng của Thầy, nhưng có một chữ Thầy hay dùng tôi đành chịu thua không nhận ra mặt chữ như câu: “nếu chưa “*xi-kiu*” thì đừng xuống núi”.

. **HT Minh Tâm:** Sư Ông lúc này rất mệt nên không soạn sẵn đề tài, chỉ giảng theo câu hỏi của các học viên. Tuy nhiên chất lượng và sự dí dỏm của Sư Ông lúc nào cũng tràn đầy khiến bao nhiêu người yêu mến.

. **HT Như Điển:** với đề tài muôn thuở Tư tưởng của Tịnh Độ Tông, ngoài ra người hay thuộc lòng các bài thơ đã in sâu vào tâm thức hằng nửa thế kỷ vẫn không quên, một trí nhớ khá siêu phàm. Thầy đã tặng các Phật tử tuyển tập “50 năm nhìn lại” của 99 tác giả và khảo bài về lịch sử xem có ai còn nhớ tí nào không? Nhất Chi Mai là ai? Là một nữ Phật tử đã tự thiêu ở Sài Gòn năm 1967 để phản đối Chiến tranh Việt Nam hay câu thơ “*Đêm qua sân trước một cành mai*” của Thiền sư Mãn Giác.

. **HT Thái Siêu:** khi nào ngài là Luật sư Đồng Tuyên và khi nào người là HT Thái Siêu tôi còn chưa rõ. Chỉ biết rằng Thầy rất đặc ý với đề tài “thiếu và sai”. Thầy giảng về Bồ Tát Giới tại gia và hôm sau cùng đã cùng cả trăm Bồ Tát tại gia vừa đắp Y lần rút Y đi tụng giới. Thầy có tài kể chuyện thật cứ như chuyện giả cười đến quên cả ngủ gật.

. **HT Nguyên Siêu:** sở trường về Kinh Pháp Hoa, nhưng bài giảng kỳ này về Kinh Đại Bảo Tích, phẩm Pháp Hội với Úc Già Trưởng giả là Bồ Tát tại gia, ở tại nhà mà học tu giới xuất gia. Bài giảng hôm sau là Thắng Man giảng luận, chị Nguyên Hạnh ngồi bên cạnh không chịu nghe Thắng Man phu nhân nói về Phật thừa, mà cứ nhìn tướng hảo tuyệt vời của Thầy rồi liên tưởng đến ngài A Nan.

. **HT Quảng Ba:** giảng về đề tài Phật, Pháp, Tăng. Thầy nêu cao “tinh thầy trò” của Phật giáo Việt Nam, chưa xứ nào sánh kịp. Một điểm làm tôi tâm đắc nhất là sự dũng cảm của Thầy, dám nêu rõ tên của một vị Pháp sư nổi tiếng nhất hiện nay, được

bao nhiêu tín đồ cuồng tín ngày đêm nghe thuyết giảng trên băng tần. Trong 10 câu giảng, vị này đã nói đúng chánh pháp đến 9 câu, nhưng chỉ 1 câu tà đạo thôi cũng đủ làm tiêu diêu cả cuộc đời. Đây là lần đầu tiên tôi được nghe Hòa Thượng giảng, mặc dù tôi đã gieo duyên với người từ 20 năm về trước, lần Thầy đến chùa Linh Thứu thuyết pháp tôi chưa bước chân vào đạo, lần Khóa Tu kỳ thứ 11 ở Na Uy tôi ngủ quên không dự buổi Trai đàn chẵn tể, chỉ được ăn một viên kẹo lạc phủ mè đen do một chị ở Thụy Sĩ giắt về chia cho và gọi là “*thèo lèo cứt chuột*”. Ôi, chỉ một viên kẹo lạc mè đen thôi mà hôm nay tôi phải sang Phần Lan dự khóa thứ 25 để nghe Thầy giảng một lần cho biết mặt.

. **TT Tâm Huệ:** cũng giảng về Duy thức học, nhưng đi sâu vào các loại tâm, nào là tâm vương không diệt được chỉ nằm cho tâm sở hoạt động. Nếu chỉ kể các loại *ngũ độn xử* hay *ngũ lợi xử* không, chắc các học viên sẽ nhập thiền đi vào chánh định ngay không còn biết trời trăng gì nữa, nhưng Thầy đã biết cách dẫn dắt lái đề tài đi vào cõi mộng ngoài đời, để mọi người có những trận cười liêu ngộ.

. **TT Thông Trí:** giảng về Tâm thức tức là nghiệp, tu tâm là tích tập các nghiệp thiện. Định nghĩa Tâm là gì? Là điều mình suy nghĩ hay là sự hiện hữu, tất cả đều sai. Vậy Tâm chỉ là tích tập danh tâm, ai chịu khó nghe giảng sẽ được 10 điểm cho câu hỏi này trong bài thi cuối khóa.

Cơm nấu rồi cũng phải chín, học mãi rồi cũng phải thi. Ngày cuối các học viên được nghỉ ngơi buổi chiều để ôn bài vở, ai không thi cũng có bằng đóng dấu hản hời. Tám lòng đến khóa tu học đã được Chư Phật chứng giám cho hết cả rồi. Các cô bạn viết văn của tôi mãi lo sửa soạn văn nghệ cuối khóa, nên giao trách nhiệm cho tôi phải gao bài thi giắt lấy nếu không bằng vàng thì cũng hạng ba. Tuy trên vai mang trọng trách như thế, nhưng tinh thần Bồ Tát đạo của tôi lại bắt tôi phải đi kiếm bàn ủi để ủi chiếc áo dài tím mộng mơ cho một chị ca “hò Huế”. Tôi chỉ còn một chút thời gian thật khiêm nhường để học bài thi, bỏ cả buổi tụng Kinh Pháp Hoa với Phạm Đà La Ni, nói thế các bạn đã đủ hiểu làm sao tôi trả lời trúng được câu hỏi: “*Trong Kinh Pháp Hoa, Phạm nào dạy cho chúng ta cách tu để thành Phật*”. Thế mà sau khi phát bài thi ra bài của tôi bị giữ lại, cả phòng số 23 gồm 14 người vỗ tay reo hò, kẻ cho mượn râu chuổi, người cho mượn vòng đeo tay rồi hứa sẽ quay phim chụp ảnh. Vinh dự của tôi là của chung, tùy hỷ công đức mà! Họ còn bắt tôi phải sửa soạn vài câu phát biểu nếu lỡ trúng thủ khoa. Tôi định bụng sẽ đem “Tứ trọng ân” ra kể lễ, ơn Thầy tổ, ơn Hòa Thượng Sư phụ đã dẫn dắt tôi vào con đường Đạo, giọng run run, mắt rơm rớm nữa là hoàn hảo. Nhưng may quá, tôi chỉ đậu hạng ba các bạn ạ!

Buổi tối theo truyền thống có buổi văn nghệ cuối khóa, chị Nguyễn Hạnh đã gom hết các tài năng quen biết để đưa lên 4 tiết mục đặc sắc gồm hò Huế, ngâm thơ, dân ca 3 miền và một vở kịch. Dĩ nhiên các phe cánh khác lực lượng cũng hùng hậu không kém, lại thêm ca sĩ Gia Huy cùng các ca sĩ của ban nhạc Helsinki cùng nhau đòi trình diễn sớm. Lần này nhiều nhân tài quá, nên tôi đã từ chối lời mời của Nhật Hưng nhận vai bà Tám trong vở kịch “Mẹ là Phật” của nàng. Sau cô nàng tìm được một nhân vật lúc xưa là kịch sĩ của đoàn Kim Cương, nên đến cảm ơn Hoa Lan rồi rút về việc đã từ chối không nhận lời đóng kịch. Nhờ thế vở kịch diễn quá hay đến Hòa

Thượng Phương Trọng cũng phải khen. À quên! Cô nàng Nhật Hưng và các tay phụ tá khác đã xả thân vì đại nghĩa, thành lập một công ty cắt tóc để lấy tiền cúng dường cho khóa tu của Sư Ông. Tuy làm chơi nhưng ăn thật, cắt vớ vẫn như thế mà thu được đến trên 600 Euro. Nàng đòi bỏ nghề viết lách để đi năm đầu năm cổ thiên hạ. Tôi khuyên Nhật Hưng nên chia bớt số tiền cắt tóc để cúng dường nâng đỡ các mầm non, chủng tử của Như Lai mới đi tu học ở Ấn Độ về còn gặp nhiều khó khăn như thầy Như Tú. Chứ khóa tu đã có HT Thái Siêu lo, lời lỗ bao nhiêu các Mạnh Thường Quân của Thầy sẽ bao hết. Một khuôn mặt khả ái hay xuất hiện với các ống kính quay phim và chụp hình trong suốt khóa tu học, đó là nhà văn, nhà thơ, ca sĩ Bích Xuân. Người này rất đa tài khi chị trình diễn màn dân ca 3 miền thật tự nhiên và lôi cuốn.

Vài hàng về xứ Phần Lan và người Việt ở xứ sở này. Nước Phần Lan không to lắm, Tây giáp Thụy Điển, Đông giáp nước Nga và Bắc giáp Na Uy, gồm khoảng 5 triệu rưỡi dân và người Việt khoảng 5 ngàn rưỡi sống rải rác trên 10 thành phố, đông nhất có lẽ tại thủ đô Helsinki. Họ theo chính thể cộng hòa có Tổng Thống và có đời sống xã hội khá cao. Nhìn vào dân số ta đoán ngay đất nước này đang trong cảnh đất rộng người thưa, nên họ đón nhận các người Việt tỵ nạn một cách ưu ái.

Cảm giác đầu tiên của tôi về người Việt Nam ở Phần Lan là biết giữ gìn văn hóa, biết bảo tồn “tiếng mẹ đẻ” qua các em thiếu nhi xách hộ vali cho các cô chú bác lên phòng. Các em nói tiếng Việt thật hoàn hảo đến độ phải giật mình. Ban vận chuyển của khóa tu cũng thật tuyệt vời, từ phi trường Helsinki đến Turku hơn 200 cây số đi gần 2 tiếng rưỡi, mỗi người mỗi nhóm đến khác giờ từ 17 quốc gia, thế mà vẫn chu toàn. Tôi nhớ mãi câu chào đón đầu tiên của anh tài xế xe buýt ở phi trường Helsinki rất mộc mạc nhưng dùng chữ rất đặc thù:

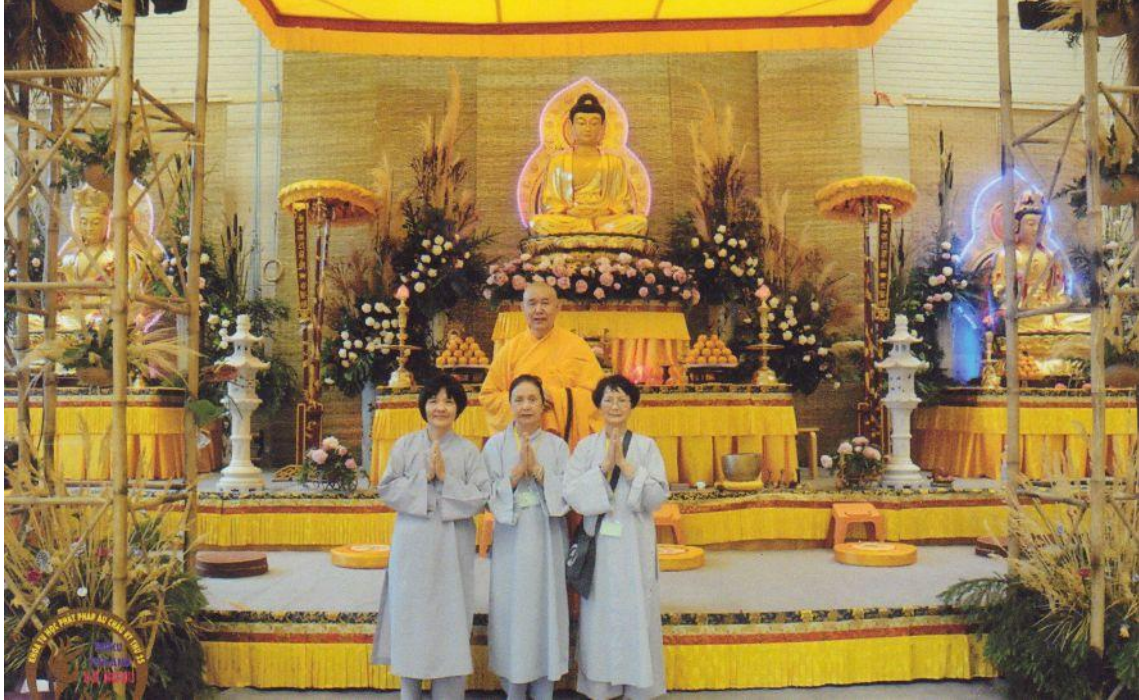
- Con xin chào các Thầy Cô và quý cô bác, tuy con chưa có “quốc tịch Phật” nhưng có một tấm lòng xin các Thầy Cô dùng tạm khăn lau mặt, một thời kẹo Sô-kô-la và một hộp nước giải khát để ở thành ghế, đó là tất cả tấm lòng của con. Dạ, xin hết ạ!

Đáng lẽ đến đây tôi có thể chấm dứt cho bài tường thuật về khóa tu học, nhưng một biến cố xảy ra bất ngờ khiến tôi phải viết thêm vài dòng cho đầy đủ. Đây là tin Sư Ông Khánh Anh thân thương của chúng ta đã xả bỏ xác thân. Lúc nghe tin qua điện thoại, tôi sững sờ tắt máy vì tính không viết bài được nữa, định cho bài viết tiêu diêu luôn, nhưng định thần lại qua ngày hôm sau quyết định phải viết tiếp để truyền thông thành quả của Sư Ông qua khóa tu học kỳ thứ 25. Còn đâu lời hứa của Sư Ông sẽ có mặt tại Thụy Sĩ trong khóa thứ 26. Tôi biết Sư Ông đã biết rõ bệnh trạng và ngày giờ ra đi của mình, nên đã sắp đặt trước tất cả. Không dễ gì thỉnh được HT Thắng Hoan sang Âu Châu thế mà Sư Ông đã nói gì khiến người phải sang. Hôm về lại Berlin cũng hơi trễ, lúc bước nhanh vào cổng số 24 để lên máy bay, tôi giật mình thấy HT Thắng Hoan ngồi đợi ở cổng số 25, nhìn lên thấy bảng về Paris. Thầy không chịu về Bắc Mỹ



để tổ chức khóa tu hay sao? Thầy Pháp Quang phải bỏ vé máy bay ở lại Phần Lan, vào nhà thương để săn sóc Sư Ông là chuyện bình thường, nhưng còn các vị Hòa Thượng khác? Sư Ông đã sắp đặt đâu vào đấy cả rồi!

Là giới tử được Sư Ông trao truyền Bồ Tát Giới (1999), được người mở cho con đường Bồ Tát hạnh để vươn lên, công ơn ấy tôi nào dám quên. Chỉ mong sao đi tiếp con đường Sư Ông đã vạch ra là người đã mỉm cười.



Hoa Lan - Thiện Giới.  
Mùa hè 2013.